

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN HIỆP  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/DS-ST

Ngày: 29/ 7/ 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Minh Ngọc

- Ông Trương Văn Sắc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang:** không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2020/QĐST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long**

Địa chỉ: Số 00, Phạm H , P. T, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A, Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Vũ Trọng Đ**, sinh năm: 1972 - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch T Ngân hàng TMCP Kiên Long. (Có mặt)

Theo quyết định ủy quyền số 636/QĐ-NHKL ngày 26/5/2022 “Về việc ủy quyền tham gia tố tụng và làm việc với cơ quan chức năng”.

**- Bị đơn:** 1/ Anh **Trương Phú Tổ H**– sinh năm 1990 (Vắng mặt)

2/ Ông **Trương Thanh H**, sinh năm: 1966 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Thạnh Đ, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long là ông Vũ Trọng Đ trình bày:**

Ngày 07/5/2019 anh Trương Phú Tổ H có đến Ngân hàng TMCP Kiên Long – PGD T (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 40.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng kèm Hợp đồng cầm cố (khế ước nhận nợ A786563), khi vay thì cha ông H là ông Trương Thanh H có ký vào mục “Người liên đới trách nhiệm” của Hợp đồng tín dụng nêu trên, cụ thể như sau:

- Số tiền vay là 40.000.000 đồng
- Mục đích vay là buôn bán
- Thời hạn vay là 180 ngày
- Lãi suất: 16%/năm
- Ngày giải ngân: 07/5/2019, ngày đến hạn 03/11/2019
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
- Hình thức thanh toán: trả gốc + lãi hàng ngày, mỗi ngày 239.754 đồng, ngày cuối 240.154 đồng.

Tài sản cầm cố bảo đảm nợ vay: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe Moto, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên ông Trương Phú Tổ H.

Thủ tục cầm cố tài sản đã được Ngân hàng thực hiện đúng theo trình tự thủ tục và được đăng ký giao dịch bảo đảm trực tuyến tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm – Bộ tư pháp. Anh Trương Phú Tổ H đã bàn giao tài sản cầm cố và bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy nêu trên cho Ngân hàng cầm giữ theo Biên bản giao nhận kiểm phiếu nhập xuất kho tài sản bảo đảm và Biên bản thỏa thuận gửi giữ tài sản cùng ngày 07/5/2019. Trong thời gian vay anh H có yêu cầu Ngân hàng cho mượn lại tài sản cầm cố là Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam và được Ngân hàng đồng ý nên Ngân hàng đã giao lại xe máy cầm cố cho anh H sử dụng cho đến nay. Hiện nay Ngân hàng chỉ còn giữ bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe Moto, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên ông Trương Phú Tổ H. Còn xe máy cầm cố thì hiện nay do anh H đang quản lý và sử dụng.

Trong quá trình vay anh H đã không đóng lãi và gốc cho Ngân hàng đầy đủ, nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và anh H đã nhiều lần cam kết nhưng không thực hiện đúng cam kết.

Tạm tính đến ngày Ngân hàng làm đơn khởi kiện ngày 06/7/2020 anh Trương Phú Tổ H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền cụ thể là 30.311.007 đồng (Ba mươi triệu, ba trăm mười một nghìn, không trăm lẻ bảy đồng). Trong đó, vốn gốc là 24.443.000 đồng. Lãi trong hạn là 1.930.340 đồng, lãi quá hạn 3.937.667 đồng.

Tuy nhiên, sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, anh Trương Phú Tổ H đã trả cho Ngân hàng được 3.000.000 đồng tiền lãi.

Tính đến ngày 29/7/2022 anh Trương Phú Tổ H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền cụ thể là 38.661.586 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, vốn gốc là 24.443.000 đồng. Lãi trong hạn là 1.178.621 đồng, lãi quá hạn 13.039.965 đồng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp buộc cá nhân anh Trương Phú Tổ H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến ngày 29/7/2022 là 38.661.586 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, vốn gốc là 24.443.000 đồng. Lãi trong hạn là 1.178.621 đồng, lãi quá hạn 13.039.965 đồng và Lãi phát sinh từ ngày 30/7/2022 trên nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kèm Hợp đồng cầm cố nêu trên cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Ngay khi anh Trương Phú Tổ H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Kiên Long thì Ngân hàng TMCP Kiên Long có trách nhiệm trả lại cho anh Hữu bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên anh Trương Phú Tổ H đối với Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18.

Trường hợp anh Trương Phú Tổ H không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc khi bản án có hiệu lực thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản cầm cố là Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên ông Trương Phú Tổ H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc Ngân hàng không tiếp tục yêu cầu ông Trương Thanh H phải cùng có trách nhiệm liên đới với anh Trương Phú Tổ H trả số nợ theo Hợp đồng tín dụng kèm Hợp đồng cầm cố (khế ước nhận nợ A786563) nêu trên giữa các bên.

Ngoài ra Ngân hàng không có yêu cầu gì thêm.

**Tại bản tự khai bị đơn ông Trương Thanh H trình bày:** Việc con ông là Trương Phú Tổ H giao kết Hợp đồng tín dụng kèm Hợp đồng cầm cố (khế ước nhận nợ) ngày 7/5/2019 và thế chấp xe hai bánh Nhãn Hiệu Honda, Loại Airblade màu đen cam số máy JF 46E – 51 -2 -35, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18 theo giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy 001446 với Ngân hàng TMCP Kiên Long – Phòng giao dịch kinh 8, chi nhánh Kiên Giang để vay số tiền 40.000.000 đồng cụ thể như thế nào thì ông không biết. Các chữ ký và chữ viết mang tên Trương Thanh H tại mục “Người liên đới chịu trách nhiệm” trong Hợp đồng tín dụng kèm hợp đồng cầm cố ngày 7/5/2019 và Giấy đề nghị vay trả góp 30/1/2019 không phải là chữ ký

và chữ viết của ông. Ông không có ký tên vào các văn bản này. Các chữ ký và chữ viết mang tên Trương Thanh H tại các văn bản này là do con ông là Trương Phú Tổ H tự ý ký chứ ông không biết. Số tiền này con ông vay để mua xe hay để sử dụng vào mục đích gì ông không biết. Tài sản thế chấp hiện nay như thế nào ông cũng không biết. Ông không sử dụng số tiền vay 40.000.000 đồng này.

Nay theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thì ông không đồng ý chịu trách nhiệm liên đới cùng anh H trả số tiền nợ tạm tính đến ngày 06/7/2020 với số tiền 30.311.007 đồng cho Ngân hàng TMCP Kiên Long vì ông không có vay cũng không có ký tên vào các thủ tục vay số tiền 40.000.000 đồng.

Còn việc H vay và thiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền tạm tính đến ngày 06/7/2020 là 30.311.007 đồng thì ông yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, ông không có ý kiến gì trình bày thêm.

**Bị đơn anh Trương Phú Tổ H:** Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập anh H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng anh H đều không có mặt và không có lời trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Trương Phú Tổ H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến ngày 29/7/2022 là 38.661.586 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 30/7/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm Hợp đồng cầm cố cho đến khi thanh toán dứt nợ. Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long khởi kiện anh Trương Phú Tổ H và ông Trương Thanh H có nơi cư trú tại ấp A, xã Thạnh Đ, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh H mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, ông H có đơn xin xét xử vắng mặt. phía Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Kiên Long đồng ý xét xử vắng mặt ông H, anh H. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trương Thanh H và anh Trương Phú Tổ H.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long. Hội đồng xét xử xét thấy, theo các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, Ngày

07/5/2019 anh Trương Phú Tô H có đến Ngân hàng TMCP Kiên Long – PGD kinh Tám (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 40.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng kiêm Hợp đồng cầm cố (khế ước nhận nợ A786563) cụ thể như sau:

- Số tiền vay là 40.000.000 đồng
- Mục đích vay là buôn bán
- Thời hạn vay là 180 ngày
- Lãi suất: 16%/năm
- Ngày giải ngân: 07/5/2019, ngày đến hạn 03/11/2019
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
- Hình thức thanh toán: trả gốc + lãi hàng ngày, mỗi ngày 239.754 đồng, ngày cuối 240.154 đồng.

Xét giao dịch giữa Ngân hàng và anh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối, hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự trên là phù hợp với quy định tại Điều 117, Điều 119 Bộ luật dân sự 2015. Trong quá trình vay anh H đã nhận đủ số tiền vay nhưng từ ngày vay cho đến nay anh H không đóng lãi và trả nợ gốc đầy đủ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay được quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

Theo quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 Điều 2 của Hợp đồng tín dụng kiêm Hợp đồng cầm cố ngày 07/5/2019 thì anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng. Vì vậy Ngân hàng TMCP Kiên Long yêu cầu anh H trả số tiền tính đến ngày 29/7/2022 là 38.661.586 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, vốn gốc là 24.443.000 đồng. Lãi trong hạn là 1.178.621 đồng, lãi quá hạn 13.039.965 đồng và Lãi phát sinh từ ngày 30/7/2022 trên nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm Hợp đồng cầm cố nêu trên cho đến khi thanh toán dứt nợ là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

[5] Xét hình thức, nội dung, trình tự và thẩm quyền đăng ký Hợp đồng cầm cố ngày 07/5/2019 được ký giữa Đại diện Ngân hàng với anh Trương Phú Tô H là phù hợp theo quy định tại các Điều 295, 297, 298, 299, 309. 310 Bộ luật dân sự 2015. Giao dịch cầm cố đã được đăng ký giao dịch bảo đảm trực tuyến tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm – Bộ tư pháp theo quy định tại khoản 4, Điều 9 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với động sản nên hợp đồng cầm cố có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành. Trong hợp đồng có giao kết về quyền và nghĩa vụ của các bên, điều kiện, thời hạn và phương thức xử lý tài sản cầm cố khi nghĩa vụ đến hạn mà người vay nợ không thực hiện. Do đó, Ngân hàng yêu cầu nếu anh H không tự nguyện trả nợ, thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án

xử lý tài sản cầm cố là Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên anh Trương Phú Tổ H để thu hồi nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về yêu cầu trách nhiệm liên đới trả nợ đối với ông Trương Thanh H. Tại phiên tòa, Đại diện Ngân hàng xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, Ngân hàng không tiếp tục yêu cầu ông Trương Thanh H phải cùng chịu trách nhiệm với anh H trả số nợ trên cho Ngân hàng. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận.

Từ những cơ sở và nhận định nêu trên, trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long. Buộc anh Trương Phú Tổ H có trách nhiệm cho Ngân hàng TMCP Kiên Long tổng số tiền nợ tính đến ngày 29/7/2022 là 38.661.586 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, vốn gốc là 24.443.000 đồng. Lãi trong hạn là 1.178.621 đồng, lãi quá hạn 13.039.965 đồng và Lãi phát sinh từ ngày 30/7/2022 trên nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm Hợp đồng cầm cố ngày 07/5/2019 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Trương Phú Tổ Hữu phải chịu án phí trên số tiền 38.661.586 đồng bị buộc phải trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long là 38.661.587 đồng x 5% = làm tròn 1.933.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 757.000 đồng (Bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008061 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

[7] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 117, Điều 119, 295, 297, 298, 299, 309, 310 Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010

- Áp dụng Điều 13 Thông tư số: 39/2016/TT – NHNN ngày 30/12/2016 Quy định hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

- Áp dụng Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long.

- Buộc anh Trương Phú Tổ H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long tổng số tiền nợ tính đến ngày 29/7/2022 là 38.661.586 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, vốn gốc là 24.443.000 đồng. Lãi trong hạn là 1.178.621 đồng, lãi quá hạn 13.039.965 đồng.

- Kể từ ngày 30/7/2022, anh Trương Phú Tổ H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kèm Hợp đồng cầm cố ngày 07/5/2019 cho đến khi anh H thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long.

Ngay khi anh Trương Phú Tổ H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long thì Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có trách nhiệm trả lại cho anh H bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên anh Trương Phú Tổ H đối với Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18.

Trường hợp anh Trương Phú Tổ H không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc khi bản án có hiệu lực thì Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản cầm cố là Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, Loại Airblade, màu đen – cam, số máy JF46E-5102035, số khung RLHJF4614EY402008, biển kiểm soát 68T1-218.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô, xe máy số 001446 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/12/2014 đứng tên anh Trương Phú Tổ H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

**2.** Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long về việc yêu cầu ông Trương Thanh H phải cùng có trách nhiệm liên đới với anh Trương Phú Tổ H trả nợ.

**3.** Về Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Anh Trương Phú Tô H phải chịu án phí làm tròn là 1.933.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 757.000 đồng (Bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008061 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4. Quyền kháng cáo:** Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trương Phú Tô H, ông Trương Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**







